

Số: 10/KH-UBND

Hương Khê, ngày 20 tháng 01 năm 2020

KẾ HOẠCH
Tổ chức xét tặng danh hiệu
Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo Ưu tú lần thứ 15, năm 2020

Căn cứ Nghị định số 27/2015/NĐ-CP ngày 10/3/2015 của Chính phủ về quy định về xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú”; Văn bản số 5651/BGDĐT-TĐKT ngày 16/12/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai xét tặng danh hiệu NGND-NGƯT lần thứ 15, năm 2020;

Thực hiện Văn bản số 8726 /UBKT-KT₂ ngày 31/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai xét tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo Ưu tú lần thứ 15 năm 2020; Kế hoạch số 88/KH-SGDĐT ngày 16/01/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai xét tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo Ưu tú lần thứ 15 năm 2020; Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện việc xét các danh hiệu Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo Ưu tú với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Việc xét tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân (NGND), Nhà giáo Ưu tú (NGƯT) nhằm phát huy truyền thống tôn sư trọng đạo của dân tộc; ghi nhận, biểu dương, tôn vinh các nhà giáo có nhiều thành tích, cống hiến xuất sắc cho sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo (GDĐT), thực sự có uy tín và tầm ảnh hưởng lớn trong Ngành và toàn xã hội.

- Tiếp tục khuyến khích các nhà giáo phát huy tài năng, sáng tạo vươn lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, là tấm gương sáng cho đồng nghiệp và học sinh noi theo, được nhân dân tin yêu, kính phục, được xã hội ghi nhận.

2. Yêu cầu:

Các cấp quản lý giáo dục quán triệt và phối hợp chỉ đạo, tổ chức xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT đảm bảo đúng đối tượng, tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục và thời gian quy định; thực hiện đúng nguyên tắc: Công khai, khách quan, minh bạch, phát huy tinh thần dân chủ của cán bộ, giáo viên trong việc giới thiệu và xét chọn.

II. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN, TRÌNH TỰ, HỒ SƠ VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng:

1.1. Nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục bao gồm:

a. Nhà giáo trực tiếp làm nhiệm vụ nuôi dạy, giảng dạy trong các cơ sở

giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên, nhà trường và các cơ sở giáo dục khác quy định tại Điều 49, Điều 61, Điều 62, Điều 63, Điều 64 và Điều 69 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục.

b. Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên, nhà trường và các cơ sở giáo dục khác quy định tại Điều 49, Điều 61, Điều 62, Điều 63, Điều 64 và Điều 69 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục; cán bộ, công chức Phòng Giáo dục và Đào tạo; công chức chuyên trách làm công tác quản lý dạy nghề Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục được điều động, bổ nhiệm làm cán bộ công đoàn giáo dục (sau đây gọi chung là cán bộ quản lý giáo dục).

c. Nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đã nghỉ theo chế độ bảo hiểm xã hội giữa hai lần xét tặng liền kề với năm xét tặng.

d. Nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đã nghỉ theo chế độ bảo hiểm xã hội tiếp tục giảng dạy, quản lý cơ hữu tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập.

1.2. Tổ chức, cá nhân liên quan tới hoạt động xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú”.

2. Tiêu chuẩn:

2.1. Đối với danh hiệu Nhà giáo Nhân dân:

a. Trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương nơi cư trú.

b. Có phẩm chất đạo đức tốt, tâm huyết, tận tụy với nghề, là tấm gương sáng, là nhà giáo mẫu mực, tiêu biểu, xuất sắc nhất có ảnh hưởng rộng rãi trong ngành và xã hội, được người học, đồng nghiệp và nhân dân kính trọng; đi đầu trong việc đổi mới quản lý giáo dục, phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; quản lý, giảng dạy đạt chất lượng, hiệu quả cao.

c. Đã được 01 lần tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua” cấp tỉnh hoặc giáo viên, giảng viên dạy giỏi cấp tỉnh, bộ; được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ trở lên (riêng đối với giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở có 02 lần được tặng Bằng khen cấp tỉnh, bộ trở lên).

c. Có sáng kiến hoặc đề tài nghiên cứu khoa học được quy định cụ thể với từng đối tượng như sau:

- Giáo viên mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp chủ trì 03 sáng kiến hoặc 01 đề tài nghiên cứu khoa học đã được áp dụng có hiệu quả trong giảng dạy, giáo dục, được hội đồng sáng kiến, hội đồng khoa học cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp nghiệm thu.

- Cán bộ quản lý giáo dục: Chủ trì 02 sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh, bộ hoặc 02 nhánh đề tài nghiên cứu khoa học cấp quốc gia được

hội đồng sáng kiến, hội đồng khoa học cấp tỉnh, bộ, cấp quốc gia nghiệm thu, được ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả thiết thực hoặc tham gia soạn thảo 04 văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành theo quyết định phân công của người có thẩm quyền. Tập thể do cá nhân quản lý phải đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc 02 năm liền kề năm đề nghị xét tặng.

d. Nhà giáo có thời gian trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy từ 20 năm trở lên. Cán bộ quản lý giáo dục có thời gian công tác trong ngành từ 25 năm trở lên, trong đó có 15 năm trở lên trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy.

2.2. Đối với danh hiệu “Nhà giáo Ưu tú”

a. Trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương nơi cư trú.

b. Có phẩm chất đạo đức tốt, tâm huyết, tận tụy với nghề, là tấm gương sáng, là nhà giáo mẫu mực, tiêu biểu, xuất sắc có ảnh hưởng rộng rãi trong ngành và xã hội, được người học, đồng nghiệp và nhân dân kính trọng; đi đầu trong việc đổi mới quản lý giáo dục, phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; quản lý, giảng dạy đạt chất lượng, hiệu quả cao.

c. Đã 07 lần được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc 07 lần được tặng danh hiệu giáo viên, giảng viên dạy giỏi cùng cấp hoặc 07 lần được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và giáo viên dạy giỏi cùng cấp, trong đó có lần liền kề năm đề nghị xét tặng; 01 lần được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh hoặc danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, bộ; 01 lần được tặng Bằng khen cấp tỉnh, bộ. Đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được áp dụng hưởng chính sách như quy định đối với vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn: Đã 05 lần được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc 05 lần được tặng danh hiệu giáo viên dạy giỏi cùng cấp hoặc 05 lần được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và giáo viên dạy giỏi cùng cấp, trong đó có lần liền kề năm đề nghị xét tặng.

d. Tài năng sư phạm, sáng kiến hoặc đề tài nghiên cứu khoa học được quy định cụ thể với từng đối tượng như sau:

- Giáo viên mầm non: Đảm bảo chất lượng và hiệu quả nuôi dạy trẻ; chăm sóc, giáo dục trẻ đạt chất lượng cao, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng; có thành tích xuất sắc trong công tác phổ cập, góp phần thu hút trẻ đến trường; thực hiện xuất sắc mục tiêu, yêu cầu của ngành học giáo dục mầm non; hướng dẫn, vận động được nhiều cha mẹ các cháu nuôi dưỡng, chăm sóc con theo phương pháp khoa học; được cha mẹ các cháu tín nhiệm; giúp đỡ được 02 giáo viên trở thành giáo viên dạy giỏi cấp huyện trở lên; chủ trì 02 sáng kiến về đổi mới phương pháp chăm sóc, giáo dục trẻ đã được áp dụng có hiệu quả cao trong trường, được hội đồng sáng kiến cấp huyện nghiệm thu.

- Giáo viên tiểu học, trung học cơ sở: Có thành tích xuất sắc trong công

tác phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở; giảng dạy, giáo dục đạt chất lượng và hiệu quả cao; phát huy được năng lực, tính chủ động, sáng tạo, hợp tác của học sinh trong học tập; giúp đỡ được 02 giáo viên trở thành giáo viên dạy giỏi cấp huyện trở lên; chủ trì 02 sáng kiến về đổi mới phương pháp dạy học, giáo dục học sinh đã được áp dụng có hiệu quả cao trong trường, được hội đồng sáng kiến cấp huyện nghiệm thu.

- Cán bộ quản lý giáo dục: Chủ trì 03 sáng kiến hoặc 02 đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh, bộ hoặc 02 nhánh đề tài nghiên cứu khoa học cấp quốc gia được hội đồng sáng kiến, hội đồng khoa học cấp tỉnh, bộ, cấp quốc gia nghiệm thu, được ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả thiết thực hoặc tham gia soạn thảo 04 văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành theo quyết định phân công của người có thẩm quyền; tác giả chính 05 bài báo khoa học được đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước hoặc quốc tế.

Đối với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, công chức công tác tại Phòng Giáo dục và Đào tạo, công chức làm công tác chuyên trách quản lý dạy nghề Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: Chủ trì 03 sáng kiến đã được áp dụng có hiệu quả trong quản lý, giảng dạy, giáo dục, được hội đồng sáng kiến của cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp nghiệm thu. Tập thể do cá nhân quản lý phải đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc 02 năm liền kề năm đề nghị xét tặng.

- Nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được áp dụng hưởng chính sách như quy định đối với vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn:

Nhà giáo đi đầu trong đổi mới phương pháp dạy học, giáo dục của đơn vị; có tinh thần khắc phục khó khăn xây dựng trường lớp, vận động được nhiều học sinh đến trường; chăm lo, giúp đỡ học sinh trong học tập; chủ trì 02 sáng kiến được áp dụng vào thực tiễn giảng dạy, giáo dục trong nhà trường; giúp đỡ được 02 giáo viên dạy giỏi cấp trường trở lên.

Cán bộ quản lý giáo dục đi đầu trong đổi mới quản lý giáo dục ở địa phương; có tinh thần khắc phục khó khăn xây dựng trường lớp, vận động được nhiều học sinh đến trường; có 02 sáng kiến được ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả thiết thực, được hội đồng sáng kiến của cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp nghiệm thu; tập thể do cá nhân quản lý phải đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc năm liền kề năm đề nghị xét tặng.

- Nhà giáo có thời gian trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy từ 15 năm trở lên. Cán bộ quản lý giáo dục có thời gian công tác trong ngành từ 20 năm trở lên, trong đó có 10 năm trở lên trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy.

3. Trình tự xét tặng danh hiệu NGND, NGUT

Bước 1. Giới thiệu và lấy phiếu tín nhiệm:

a. Người đứng đầu đơn vị cơ sở thông báo đến công chức, viên chức trong đơn vị tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú”

quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 27/2015/NĐ-CP ngày 10/3/2015 của Chính phủ. Các cá nhân tự giới thiệu và giới thiệu những người có đủ tiêu chuẩn. Người đề nghị xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú” chuẩn bị bản khai thành tích cá nhân.

b. Người có đủ tiêu chuẩn đề nghị xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú” gửi 01 bộ hồ sơ quy định tại Khoản 1 Điều 17, Nghị định số 27/2015/NĐ-CP ngày 10/3/2015 của Chính phủ trực tiếp hoặc qua bưu điện về cơ quan, đơn vị đang công tác hoặc cơ quan, đơn vị đã công tác trước khi về nghỉ theo chế độ bảo hiểm xã hội.

c. Người đứng đầu đơn vị triệu tập cuộc họp toàn thể công chức, viên chức, người lao động làm việc hợp đồng có thời hạn từ 12 tháng trở lên trong đơn vị. Cuộc họp được coi là hợp lệ khi có ít nhất 3/4 số công chức, viên chức, người lao động dự họp.

d. Người đứng đầu đơn vị thông báo thành tích của từng cá nhân đề nghị xét tặng, tổ chức việc thảo luận, lấy phiếu tín nhiệm bằng hình thức bỏ phiếu kín. Kết quả lấy phiếu tín nhiệm được công bố công khai. Đối với cơ sở giáo dục có số công chức, viên chức và người lao động từ 200 trở lên, việc giới thiệu và lấy phiếu tín nhiệm được thực hiện tại các tập thể có tổ chức Đảng và công đoàn bộ phận. Cá nhân đạt số phiếu tín nhiệm từ 80% trở lên được đưa vào danh sách xét chọn.

Bước 2. Tổ chức thẩm định hồ sơ và thăm dò dư luận:

a. Tổ thư ký thẩm định hồ sơ và báo cáo Chủ tịch Hội đồng quyết định công bố danh sách cá nhân đề nghị xét tặng bằng hình thức niêm yết công khai và đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

b. Tổ thư ký tổng hợp kết quả thẩm định hồ sơ, kết quả thăm dò dư luận; gửi tài liệu, hồ sơ đề nghị xét tặng đến các thành viên Hội đồng và tổ chức cuộc họp Hội đồng.

Bước 3. Hội đồng và hoàn thiện hồ sơ:

a. Hội đồng thẩm định về tính chính xác, hợp lệ của hồ sơ; các tiêu chuẩn của cá nhân theo danh hiệu đề nghị đối với quy định tại các Điều 8, Điều 9 Nghị định này.

b. Hội đồng xử lý kiến nghị của các tổ chức, cá nhân (nếu có), thảo luận và tiến hành bỏ phiếu kín để chọn cá nhân có đủ tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú”.

c. Hội đồng hoàn thiện hồ sơ quy định tại Khoản 2 Điều 17 Nghị định số 27/2015/NĐ-CP ngày 10/3/2015 của Chính phủ, gửi lên Hội đồng cấp trên.

4. Hồ sơ:

4.1. Hồ sơ đề nghị xét tặng của cá nhân gồm:

a. Bản khai thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú” theo Mẫu số 01 tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số

27/2015/NĐ-CP ngày 10/3/2015 của Chính phủ;

b. Các tài liệu chứng minh thành tích cống hiến trong hoạt động chuyên môn, nghiên cứu khoa học và những đóng góp đối với sự nghiệp giáo dục và đào tạo gồm bản sao: Giấy chứng nhận của cơ quan quản lý có thẩm quyền đối với sáng kiến; biên bản nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học; trang bìa giáo trình có ghi tên tác giả và nhà xuất bản; bằng chứng nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng có liên quan đến tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú”; danh mục bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước hoặc quốc tế.

4.2. Hội đồng huyện gửi Hội đồng tỉnh 01 bộ hồ sơ, gồm:

a. Tờ trình của Chủ tịch Hội đồng theo Mẫu số 02 tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 27/2015/NĐ-CP ngày 10/3/2015 của Chính phủ.

b. Danh sách đề nghị xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú” theo Mẫu số 03 tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 27/2015/NĐ-CP ngày 10/3/2015 của Chính phủ.

c) Báo cáo tóm tắt thành tích cá nhân theo Mẫu số 04 tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 27/2015/NĐ-CP ngày 10/3/2015 của Chính phủ.

d) Biên bản họp Hội đồng theo Mẫu số 05 tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 27/2015/NĐ-CP ngày 10/3/2015 của Chính phủ.

đ. Hồ sơ đề nghị xét tặng của cá nhân quy định tại mục 4.1.

5. Quy định về thời gian

2.1. Trước ngày 22/01/2020: Các đơn vị tổ chức học tập quán triệt Nghị định số 27/2015/NĐ-CP ngày 10/3/2015 của Chính phủ và Công văn số 5651/BGDĐT-TĐKT, ngày 16/12/2019 của Bộ GDĐT; lựa chọn các nhà giáo, cán bộ quản lý có đủ tiêu chuẩn, đảm bảo các điều kiện theo quy định, đề xuất giới thiệu để xét tặng danh hiệu NGND, NGUT.

2.2. Trước ngày 10/02/2020:

Hội đồng xét tặng danh hiệu NGND, NGUT huyện (sau đây gọi tắt là Hội đồng huyện) cấp cơ sở tại các đơn vị thuộc cấp huyện quản lý (các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, cơ quan phòng GDĐT, Trung tâm GDNN-GDTX huyện, Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện và các cơ sở giáo dục khác) triển khai xét chọn danh hiệu NGND, NGUT và hoàn thiện hồ sơ nộp về Hội đồng huyện.

2.3. Trước ngày 18/02/2020: Hội đồng huyện triển khai việc xét chọn và hoàn thiện hồ sơ nộp về Hội đồng tỉnh theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo:

- Là cơ quan thường trực của Hội đồng huyện.
- Tham mưu UBND huyện ban hành Kế hoạch, thành lập Hội đồng xét tặng danh hiệu NGND, NGUT huyện, Tổ thư ký, Tổ giúp việc cho Hội đồng (nếu cần

thiết) để triển khai việc xét chọn, đề nghị tặng danh hiệu NGND, NGUT lần thứ 15 - năm 2020 theo quy định. - Hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổ chức quán triệt việc triển khai thực hiện Nghị định số 27/2015/NĐ-CP ngày 10/3/2015 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu NGND, NGUT; Văn bản số 5651/BGDĐT-TĐKT, ngày 16/12/2019 của Bộ GDĐT về việc triển khai xét tặng danh hiệu NGND, NGUT lần thứ 15 - năm 2020 đến tận cán bộ, giáo viên.

- Tiếp nhận, tổng hợp, thẩm định, hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu NGND, NGUT của Hội đồng cấp trường, trình Hội đồng cấp huyện, cấp tỉnh.

- Căn cứ kết quả họp xét của Hội đồng huyện tổng hợp danh sách, hoàn thiện hồ sơ, báo cáo UBND huyện trình Thường trực Huyện ủy xem xét, cho ý kiến trước khi gửi Hội đồng cấp Tỉnh.

2. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện, các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở:

- Tổ chức quán triệt việc triển khai thực hiện Nghị định số 27/2015/NĐ-CP ngày 10/3/2015 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu NGND, NGUT; Văn bản số 5651/BGDĐT-TĐKT, ngày 16/12/2019 của Bộ GDĐT về việc triển khai xét tặng danh hiệu NGND, NGUT lần thứ 15 - năm 2020 đến tận cán bộ, giáo viên, học sinh và các tầng lớp nhân dân.

- Triển khai việc xét chọn, đề nghị tặng danh hiệu NGND, NGUT lần thứ 15 - năm 2020 theo thẩm quyền.

- Thành lập Hội đồng của đơn vị, triển khai việc xét chọn, đề nghị tặng danh hiệu NGND, NGUT theo quy định.

- Hoàn thiện hồ sơ và nộp về Hội đồng huyện (qua Phòng Giáo dục và Đào tạo) đúng thời gian quy định.

3. Hội Cựu giáo chức huyện: Chỉ đạo Hội Cựu giáo chức các xã, thị trấn phối hợp với Hội đồng cơ sở (đơn vị công tác của đối tượng được xét trước khi nghỉ hưu) để giới thiệu các nhà giáo đã nghỉ hưu thuộc đối tượng được xét danh hiệu NGND, NGUT theo quy định tại Kế hoạch này.

4. Phòng Nội vụ (Thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng huyện):

Phối hợp chặt chẽ với Hội đồng huyện trong việc chỉ đạo, đôn đốc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên, Hội Cựu Giáo chức huyện và các trường mầm non, tiểu học, THCS trên địa bàn huyện tổ chức tốt việc xét tặng danh hiệu NGND, NGUT theo quy định.

5. Phòng Văn hóa - Thông tin:

- Chủ trì, phối hợp với Hội đồng huyện, Phòng Giáo dục - Đào tạo và các đơn vị liên quan tăng cường công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, đối tượng, tiêu chuẩn, quy trình thủ tục và nguyên tắc xét tặng danh hiệu NGND, NGUT trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Chỉ đạo Trung tâm Văn hóa - Truyền thông huyện cập nhật, đăng tải công khai Kế hoạch này và các văn bản tổ chức thực hiện của Hội đồng; tăng cường

các bài viết về hoạt động xét tặng NGND, NGUT và gương sáng các nhà giáo trên các phương tiện thông tin đại chúng.

6. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Trên cơ sở dự toán kinh phí để tổ chức xét tặng danh hiệu NGND, NGUT lần thứ 15 - năm 2020 do Phòng Giáo dục và Đào tạo tính toán, tổng hợp, tham mưu UBND huyện xem xét quyết định.

7. Đề nghị Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện, các tổ chức chính trị - xã hội huyện và Liên đoàn Lao động huyện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia tổ chức thực hiện Kế hoạch xét tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo ưu tú lần thứ 15 - năm 2020; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của Đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân trong việc phát huy truyền thống tôn sư trọng đạo của dân tộc; ghi nhận, biểu dương, tôn vinh các nhà giáo có nhiều thành tích, cống hiến xuất sắc cho sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo của huyện nhà trong thời gian qua.

Trên đây là Kế hoạch Tổ chức xét tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo Ưu tú lần thứ 15, năm 2020, yêu cầu Trưởng các phòng, ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị báo cáo Hội đồng xét tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo Ưu tú lần thứ 15, năm 2020 huyện (qua Phòng Giáo dục và Đào tạo) xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Ban Thi đua - Khen thưởng - Sở Nội vụ;
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ban Tuyên giáo Huyện ủy;
- UBMTTQ huyện;
- Liên đoàn Lao động huyện;
- Các tổ chức chính trị - xã hội huyện;
- Các phòng: Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ, Tài chính - Kế hoạch, Văn hóa - Thông tin;
- Hội Cựu giáo chức huyện;
- Trung tâm GDNN-GDTX huyện;
- Các trường MN, TH, THCS;
- Lưu: VT, GDDT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Kỳ